

CHỈ THỊ**Về việc tăng cường công tác quản lý an toàn đập thủy điện
trong mùa mưa lũ năm 2014**

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác công trình thủy điện; Quyết định số 2046/QĐ-BCT ngày 10 tháng 3 năm 2014 của Bộ Công Thương ban hành kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 11/NQ-CP và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn hồ chứa nước, Bộ Công Thương yêu cầu các Sở Công Thương, Tập đoàn, Tổng công ty, chủ đập công trình thủy điện triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Các Tập đoàn, Tổng công ty, Công ty có đầu tư xây dựng công trình thủy điện tăng cường kiểm tra¹, đôn đốc trong phạm vi quản lý việc thực hiện các quy định của pháp luật về vận hành hồ chứa thủy điện và quản lý an toàn đập.

2. Các chủ đập thủy điện duy trì công tác quản lý an toàn đập, chú trọng các nội dung:

- Thực hiện hoặc hợp đồng với cơ quan chuyên môn quan trắc, thu thập thông tin về khí tượng, thủy văn trên lưu vực hồ chứa theo quy định để phục vụ công tác vận hành hồ chứa an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường, nâng cao chất lượng hệ thống cảnh báo lũ (thông qua các phương tiện như điện thoại, loa, đài, còi hú...), cấm biển thông báo mức nước lũ vùng hạ du đập.

- Lập Phương án Phòng, chống lũ, lụt cho vùng hạ du đập trong trường hợp xả lũ khẩn cấp và vỡ đập² (hoặc phương án bổ sung trong trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

- Lập và thực hiện quy chế phối hợp giữa các chủ đập thủy điện trên cùng lưu vực sông và địa phương trong công tác phòng, chống lụt, bão.

- Lập và thực hiện kế hoạch kiểm tra đập; bảo trì công trình trước mùa mưa lũ theo quy định.

- Thực hiện việc kiểm định an toàn đập thủy điện theo quy định.

¹ Nội dung báo cáo và số liệu kiểm tra theo Phụ lục 1 đính kèm;

² Trong thời gian chưa có thông tư hướng dẫn lập phương án phòng, chống lũ lụt cho vùng hạ du trong tình huống xả lũ khẩn cấp và vỡ đập, việc xây dựng phương án thực hiện theo hướng dẫn được ban hành kèm theo Công văn số 7277/BCT-ATMT ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Bộ Công Thương, được đăng trên Website <http://www.atmt.gov.vn>

- Thực hiện công tác báo cáo thông số thủy văn hồ chứa: Mục nước thượng lưu, mục nước hạ lưu hồ, lưu lượng vào hồ, lưu lượng xả, lưu lượng tháo qua tuốc bin, tổng lưu lượng về hạ lưu đập, dự tính khả năng gia tăng mục nước hồ khi tính theo lưu lượng đến hồ trong mùa mưa lũ về Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn địa phương, Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Công Thương.

3. Sở Công Thương có công trình thủy điện trên địa bàn

- Tăng cường công tác kiểm tra³ việc thực hiện các quy định của pháp luật về vận hành hồ chứa và quản lý an toàn đập, đặc biệt đối với nội dung kiểm định đập và lập Phương án Phòng, chống lũ, lụt cho vùng hạ du đập trong trường hợp xả lũ khẩn cấp và vỡ đập.

- Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 134/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm vượt quá thẩm quyền.

4. Sở Công Thương có công trình thủy điện trên địa bàn, Tập đoàn, Tổng công ty, chủ đập thủy điện tăng cường công tác tuyên truyền về hiệu quả vận hành, điều tiết nước, giảm lũ, lụt cho vùng hạ du đập thủy điện; kỹ năng ứng phó với lũ; công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy điện để có sự phối hợp chặt chẽ giữa chủ đập với chính quyền địa phương và nhân dân vùng hạ du đập hiểu khách quan về thủy điện.

5. Các Tập đoàn, Tổng công ty, Công ty có công trình thủy điện báo cáo kết quả việc thực hiện các nội dung tại mục 2 và mục 4 của chủ đập thủy điện trong phạm vi quản lý, Sở Công Thương báo cáo kết quả việc thực hiện các nội dung tại mục 3 và mục 4 về Bộ Công Thương trước ngày 10 tháng 5 năm 2014 đối với khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên; trước ngày 30 tháng 8 năm 2014 đối với khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

Địa chỉ gửi báo cáo: Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, số 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Fax: 04. 39393661; Email: Atd@atmt.gov.vn.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Vũ Huy Hoàng;
- Thứ trưởng Cao Quốc Hưng;
- Sở Công Thương có công trình thủy điện trên địa bàn;
- Các Tập đoàn, Tổng Công ty, Chủ đập công trình thủy điện;
- Lưu: VT, ATMT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Dương Quang

³ Nội dung báo cáo và số liệu kiểm tra theo Phụ lục 1, 2 và 3 đính kèm.

PHỤ LỤC 1
BÁO CÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA AN TOÀN ĐẬP VÀ HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN
(Kèm theo Chỉ thị số /CT-BCT ngày tháng 3 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2014

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA AN TOÀN ĐẬP VÀ HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN

1. Tên đập (hồ chứa):
2. Địa điểm xây dựng thuộc tỉnh:
Huyện Xã
3. Loại công trình: Thủy điện
4. Năm hoàn thành:; Hiện đang sử dụng ; Không sử dụng
Nguồn vốn đầu tư xây dựng:
5. Tên chủ đập:
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax Email
6. Cơ quan chủ quản:
7. Thời điểm tích nước lần đầu đến MNDBT
8. Kết quả kiểm định an toàn đập gần nhất
9. Hồ chứa:
 - 9.1. Diện tích lưu vực (km²):.....
 - 9.2. Dung tích tổng cộng (10⁶ m³):
 - 9.3. Dung tích hữu ích (10⁶ m³): 9.4. Dung tích chết :
 - 9.5. Dung tích phòng lũ (10⁶ m³): 9.6. Mức nước dâng gia cường (m):.....
 - 9.7. Mức nước dâng bình thường (m): 9.8. Mức nước chết (m):.....
 - 9.9. Mức nước lũ lớn nhất đã xảy ra (m):
10. Đập chính
 - 10.1. Cấp công trình đầu mối: 10.2. Kết cấu đập:
 - 10.3. Chiều dài (m): 10.4. Chiều cao (m):
 - 10.5. Cao trình đỉnh đập: 10.6. Cao trình tường chắn sóng :
11. Các đập phụ
 - 11.1. Tên đập:
 - 11.1.1. Kết cấu đập:
 - 11.1.2. Chiều dài (m): 11.1.3. Chiều cao (m):
 - 11.1.4. Cao trình đỉnh đập: 11.1.5. Cao trình tường chắn sóng:
 - 11.2. Tên đập:
-
12. Các tràn xả lũ

- 12.1. Tên tràn:**
- 12.1.1. Vị trí:
- 12.1.2. Kết cấu:
- 12.1.3. Hình thức tràn:
- 12.1.4. Hình thức tiêu năng 12.1.5. Hình thức đóng mở:
- 12.1.6. Chiều rộng tràn: 12.1.7. Cao trình ngưỡng tràn:
- 12.1.8. Lưu lượng xả thiết kế (Q_{tk} , m³/s):

12.2. Tên tràn:

.....

13. Các công lấy nước, tháo nước

- 13.1. Tên công:**
- 13.1.1. Vị trí (dưới đập nào?):
- 13.1.2. Lưu lượng thiết kế (Q_{tk} , m³/s):
- 13.1.3. Kết cấu: 13.1.4. Chế độ chảy:
- 13.1.5. Chiều dài công (m): 13.1.6. Kích thước công (m):
- 13.1.7. Cao trình đáy công (m):

13.2. Tên công:

.....

14. Năng lực chống lũ của hồ chứa

Nâng cấp tiêu chuẩn chống lũ theo QCVN 04-05/2012

Đã Chưa

15. Kết quả kiểm tra trực quan đập chính

15.1. Tình trạng nứt:

- Không có
- Có nứt cũ Mô tả vị trí, mức độ, sự phát triển
- Có nứt mới Mô tả vị trí, mức độ, sự phát triển

15.2. Tình trạng thấm

Thân đập:

- Không thấm
- Thấm mức độ nhẹ Mô tả vị trí, sự phát triển
- Thấm mức độ nặng Mô tả vị trí, sự phát triển

Nền đập:

- Không thấm
- Thấm mức độ nhẹ Mô tả vị trí, sự phát triển
- Thấm mức độ nặng Mô tả vị trí, sự phát triển

Vai trái:

- Không thấm
- Thấm mức độ nhẹ Mô tả vị trí, sự phát triển
- Thấm mức độ nặng Mô tả vị trí, sự phát triển

Vai phải:

- Không thấm
- Thấm mức độ nhẹ Mô tả vị trí, sự phát triển

- Thăm mức độ nặng Mô tả vị trí, sự phát triển

15.3. Biến dạng của đập

- Sạt trượt mái th.lưu: Không có ; Có mức độ nhẹ ; Có mức độ nặng
Mô tả vị trí

- Sạt trượt mái hạ lưu: Không có ; Có mức độ nhẹ ; Có mức độ nặng
Mô tả vị trí

Đánh giá qua trực quan:

16. Kết quả kiểm tra trực quan đập phụ

16.1. Đập phụ

16.1.1. Tình trạng nứt:

- Không có

- Có nứt cũ Mô tả vị trí, mức độ, sự phát triển

- Có nứt mới Mô tả vị trí, mức độ, sự phát triển

16.1.2. Tình trạng thấm

Thân đập:

- Không thấm

- Thăm mức độ nhẹ Mô tả vị trí, sự phát triển

- Thăm mức độ nặng Mô tả vị trí, sự phát triển

Nền đập:

- Không thấm

- Thăm mức độ nhẹ Mô tả vị trí, sự phát triển

- Thăm mức độ nặng Mô tả vị trí, sự phát triển

Vai trái:

- Không thấm

- Thăm mức độ nhẹ Mô tả vị trí, sự phát triển

- Thăm mức độ nặng Mô tả vị trí, sự phát triển

Vai phải:

- Không thấm

- Thăm mức độ nhẹ Mô tả vị trí, sự phát triển

- Thăm mức độ nặng Mô tả vị trí, sự phát triển

16.1.3. Biến dạng mái của đập

- Sạt trượt mái th.lưu: Không có ; Có mức độ nhẹ Có mức độ nặng
Mô tả vị trí

- Sạt trượt mái hạ lưu: Không có ; Có mức độ nhẹ Có mức độ nặng
Mô tả vị trí,

Đánh giá qua trực quan:

17. Kết quả kiểm tra trực quan tràn xả lũ

17.1. Tràn xả lũ

17.1.1. Tình trạng lún, nứt:

- Không có

- Có vết cũ Mô tả vị trí, mức độ, sự phát triển

- Có vết mới Mô tả vị trí, mức độ, sự phát triển
 - 17.1.2. Thân trần:
 - Còn tốt
 - Hư hỏng nhẹ Mô tả chi tiết
 - Hư hỏng nặng Mô tả chi tiết
 - 17.1.3. Tiêu năng:
 - Còn tốt
 - Xói lở nhẹ Mô tả chi tiết
 - Xói lở nặng Mô tả chi tiết
 - 17.1.4. Hệ thống đóng mở:
 - Vận hành tốt
 - Có sự cố nhẹ Mô tả chi tiết
 - Sự cố nặng Mô tả chi tiết
- Đánh giá qua trực quan:**

18. Kết quả kiểm tra trực quan công lấy nước

18.1. Công lấy nước

18.1.1. Tình trạng lún, nứt:

- Không có
- Có vết cũ Mô tả vị trí, mức độ, sự phát triển
- Có vết mới Mô tả vị trí, mức độ, sự phát triển

18.1.2. Thân cống:

- Còn tốt
- Hư hỏng nhẹ Mô tả chi tiết
- Hư hỏng nặng Mô tả chi tiết

18.1.3. Tháp cống, dàn van:

- Còn tốt
- Hư hỏng nhẹ Mô tả chi tiết
- Hư hỏng nặng Mô tả chi tiết

18.1.4. Hệ thống đóng mở:

- Vận hành tốt
- Sự cố nhẹ Mô tả chi tiết
- Sự cố nặng Mô tả chi tiết

Đánh giá qua trực quan:

19. Tình trạng công trình qua số liệu quan trắc

19.1. Về hồ sơ quan trắc công trình

Đầy đủ ; Không đầy đủ ; Không có

19.2. Kết quả quan trắc

TT	Nội dung quan trắc	Ứng với mực nước hồ	Kết quả quan trắc/ giới hạn cho phép				Mô tả vị trí
			Đập chính	Đập phụ	Tràn xả lũ	Công lấy nước	
1	Chuyển vị đứng						
2	Chuyển vị ngang						
3	Ứng suất trong đập						
4	Thấm qua □ien đập						
5	Thấm qua nền đập						
6	Thấm qua vai đập						
7	Áp lực thấm dưới nền						
	...						

Đánh giá an toàn qua số liệu quan trắc:

20. Tình hình thực hiện các văn bản pháp quy liên quan đến quản lý an toàn đập

20.1. Đăng ký an toàn đập

Đã đăng ký ; Chưa đăng ký

20.2. Kiểm định an toàn đập

Đã kiểm định ; Chưa kiểm định

20.3. Lập phương án phòng chống lũ lụt cho vùng hạ du

Có ; Không có

20.4. Phương án bảo vệ công trình

Có ; Không có

20.5. Phương án phòng, chống lụt bão công trình đầu mối

Có ; Không có

20.6. Quy trình vận hành, điều tiết hồ chứa

Có ; Không có

20.7. Thực hiện kế hoạch bảo trì công trình

Có ; Chưa

20.8. Quy chế phối hợp với các chủ đập trên cùng lưu vực sông và địa phương:

Có ; Không có

20.9. Hệ thống cảnh báo từ vùng hạ lưu đập

Có ; Không có

20.10. Công tác báo cáo số liệu thủy văn hồ chứa về Ban chỉ huy PCLB trong mùa lũ

Có ; Không có

20.11. Thu thập số liệu khí tượng, thủy văn phục vụ công tác vận hành hồ chứa

Có ; Không có

20.12. Thực hiện công tác tuyên truyền

Có ; Không có

20.13. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn đập

Có ; Không có

Đánh giá chung về thực hiện các văn bản pháp quy (nêu rõ lý do các việc chưa thực hiện):

21. Đánh giá chung về an toàn đập:

21.1. Mô tả lịch sử về an toàn công trình: (Đã xảy ra sự cố chưa, cách khắc phục)

21.2. Đánh giá chung: (Đập đảm bảo an toàn hay không đảm bảo an toàn)

.....

22. Kiến nghị:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CHỦ ĐẬP
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 2
BÁO CÁO
CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ AN TOÀN ĐẬP THỦY ĐIỆN
(Kèm theo Chỉ thị số /CT-BCT ngày tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	HỒ CHỨA/ ĐẬP	NƠI XÂY DỰNG	THỰC HIỆN									Đánh giá chung (an toàn/ không an toàn)
			Quy trình vận hành hồ chứa	Đăng ký an toàn đập	BC hiện trạng an toàn đập	Phương án BVD	Phương án PCLB bảo đảm AT đập	Phương án PCLL vùng hạ du	Cắm mốc bảo vệ đập	KĐ đập/ KT dòng chảy lũ	Quan trắc đập	
I. Kết quả kiểm tra đánh giá an toàn đập thủy điện												
1												
2												
3												
II. Sở Công Thương thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kỹ năng ứng phó về an toàn đập tới nhân dân vùng hạ du đập: 												

Ghi chú:

- X là đã thực hiện xong, đã được phê duyệt; - ĐTH là đang thực hiện hoặc đang trình duyệt; - CTH là chưa thực hiện, đối với cột quan trắc còn có thể là đập không được lắp đặt thiết bị quan trắc; - CĐK là chưa đến kỳ.

PHỤ LỤC 3
BÁO CÁO
BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP THỦY ĐIỆN

(Kèm theo Chỉ thị số /CT-BCT ngày tháng năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Đơn vị vi phạm	Hành vi vi phạm	Hình thức xử phạt chính	Hình thức xử phạt bổ sung	Biện pháp khắc hậu quả	Quyết định số .../QĐ - ngày/tháng/năm của .
1						
2						
3						